

CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN
VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH
CÔNG NGHIỆP I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 10 tháng 5 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA

Số:612.../KĐCNI

Chúng tôi gồm:

1/ **Ks. Trương Đình Hoàng**

KĐV số 61/KĐV-LĐTBOXH

Thuộc: *Trung tâm Kiểm định công nghiệp I;*

Đã tiến hành đo kiểm tra: Các thông số kỹ thuật cơ bản của lò đốt chất thải rắn chuyên dụng loại 30kg

Của đơn vị: Công ty CP Công nghệ Điện tử y tế Medda

Địa chỉ: Đội 2, Lạc Thị, Ngọc Hồi, Thanh trì, Hà Nội

Địa điểm kiểm tra: Trung tâm bảo trợ xã hội Tỉnh Lạng Sơn-Sở Lao động và Thương binh xã hội Lạng Sơn; Thôn Vỹ Thượng, xã Hoàng Đồng, Tp. Lạng Sơn

Thời gian tiến hành đo kiểm tra: *Ngày 08 tháng 5 năm 2018*

Thành phần tham gia:

1/ Ông:

I. LÝ DO VÀ THÔNG SỐ KIỂM TRA:

- | | | |
|----------------------|------------------------------------|-------------------------------------|
| 1. Kiểm tra : | + Lần đầu : | ☒ |
| | + Định kỳ : | ☐ |
| | + Khác (Theo yêu cầu riêng): | ☐ |
| 2. Hệ thống kiểm tra | + Thông số kỹ thuật cơ bản lò đốt: | ☒ |
| | + Hệ thống nối đất thiết bị điện: | ☒ |

3. Thông số của lò đốt

+ Loại và mã hiệu: Expert 30W

+ Serrie số: 0124ME2018

+ Nước chế tạo: Medda/ Việt nam

+ Năng xuất: 30kg

II. ĐIỀU KIỆN KIỂM TRA :

- | | |
|---|-------------------------------------|
| 1. Cơ sở tiến hành kiểm tra: | |
| + Căn cứ vào Quy chuẩn QCVN 02:2012/BTNMT | ☒ |
| + Căn cứ vào Quy chuẩn QCVN 30:2010/BTNMT : | ☐ |
| 2. Thiết bị đo kiểm tra: <i>Thiết bị chuyên dụng.</i> | |
| + TERROMET- KYORITSU 4105A; nước chế tạo Nhật: | ☒ |
| + Súng bắn nhiệt độ OMEGAS OS 523-2, nước chế tạo USA : | ☒ |
| + Testo 350 XL - nước chế tạo Mỹ: | ☒ |
| + Máy SKC – nước chế tạo Mỹ: | ☒ |
| + Máy GC 7890A - nước chế tạo Mỹ: | ☒ |
| + Máy đo gió LCA 6000 — nước chế tạo Anh | ☒ |
| 3. Điều kiện môi trường khi đo kiểm tra: | |

+ Nhiệt độ: 30,0 °C.

+ Đất: Khô ráo

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA :

Thông số	Đơn vị	Giá trị Quy chuẩn quy định	Giá trị đo thực tế	Kết luận
Nhiệt độ đốt (°C): + Tại vùng đốt sơ cấp + Tại vùng đốt thứ cấp	°C	≥ 650 ≥ 1050	900 1200	Đạt Đạt
Thời gian lưu cháy	s	≥ 2	2	Đạt
Lượng ô xy dư	%	6-15	9	Đạt
Nhiệt độ khí thải ra môi trường (đo tại điểm lấy mẫu ở chân ống khói).	°C	≤ 180	80	Đạt
Nhiệt độ bên ngoài vỏ lò	°C	≤ 60	40	Đạt

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ :

1. Nhận xét:

+ Kết quả đo kiểm đạt yêu cầu theo Quy chuẩn

2. Kiến nghị:

+ Đơn vị tổ chức huấn luyện KTAT lao động cho công nhân vận hành lò đốt.

+ Đơn vị phải tuân thủ quy trình vận hành và sử lý sự cố khi vận hành lò đốt.

+ Thời gian kiểm tra lần sau : Tháng 6 năm 2019

Thành phần tham gia

Cán bộ đo kiểm

Trương Đình Hoàng

GIÁM ĐỐC

**GIÁM ĐỐC
ĐƠN VỊ SỬ DỤNG**



**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**
Đặng Việt Chinh